

Số: 15/2019/QĐST- DS

Phù Yên, ngày 22 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Hoàng Tân Việt

Các hội thẩm nhân dân: bà Lê Thị Bồng, bà Đinh Thị Lưu

Căn cứ vào khoản 2 Điều 5, các Điều 212, 213, 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 265, 266, 267 của Bộ luật dân sự năm 2005;

Căn cứ các Điều 50, 105, 107, 113 của Luật đất đai 2003; khoản 1 Điều 203 của Luật đất đai năm 2013;

Căn cứ khoản 1 Điều 147, các Điều 155, 156, 157 và Điều 158 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26, điểm a khoản 2 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2019/TLST-DS ngày 15 tháng 7 năm 2019

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Đồng nguyên đơn: ông Ngân Văn Tr và bà Nguyễn Thị L; nơi cư trú: tiểu khu X, thị trấn P, huyện P, tỉnh S.

Đồng bị đơn: ông Ngô Minh S và bà Nguyễn Thị Ng; nơi cư trú: tiểu khu X, thị trấn P, huyện P, tỉnh S.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: ông Ngô Minh S, sinh năm 1954, là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn (đại diện cho bà Nguyễn Thị Ng, Văn bản ủy quyền ngày 07 tháng 11 năm 2019).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ông Ngô Minh S và bà Nguyễn Thị Ng có trách nhiệm trả lại cho gia đình ông Ngân Văn Tr và bà Nguyễn Thị L phần diện tích đất tại tiểu khu 7, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Đặc điểm về diện tích cụ thể như sau: Tổng diện tích đất là 0,99 m² (không phải chín mươi chín mét

vuông); chiều dài 6,6m, chiều rộng phía trước là 0,06m, chiều rộng phía sau là 0,24m (kèm theo sơ đồ diện tích đất đo hiện trạng).

ông Ngô Minh S và bà Nguyễn Thị Ng có trách nhiệm tháo dỡ, di dời toàn bộ tài sản trên phần diện tích 0,99m² đất gồm: móng tường, tường, mái nhà kho và máng nước để bàn giao mặt bằng và không gian cho gia đình ông Ngân Văn Tr và bà Nguyễn Thị L (kèm theo phụ lục khối lượng cụ thể).

- Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ:

Ông Ngân Văn Tr và bà Nguyễn Thị L tự nguyện chịu 2.200.000 đồng (hai triệu hai trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ đã nộp. Trả lại cho ông Ngân Văn Tr và bà Nguyễn Thị L 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

Ông Ngô Minh S và bà Nguyễn Thị Ng tự nguyện chịu 2.200.000 đồng (hai triệu hai trăm nghìn đồng) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Ông Ngô Minh S và bà Nguyễn Thị Ng có trách nhiệm hoàn trả cho ông Ngân Văn Tr và bà Nguyễn Thị L số tiền 2.200.000 đồng (hai triệu hai trăm nghìn đồng).

- Về án phí: Ông Ngân Văn Tr và bà Nguyễn Thị L phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 3717 ngày 15/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ngy sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát;
- Tòa án tỉnh;
- Chi cục THA dân sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Tân Việt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA